

Số: 41/2020/QĐST- DS

Long P, ngày 08 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST- DS ngày 04 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Ch, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp Mỹ V, xã Ninh Th, huyện Cầu K, tỉnh Trà Vinh.

1.2. Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1954 và bà Võ Thị H, sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp Ph T, xã Song Ph, huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Ông Trần Văn T và bà Võ Thị H thống nhất nợ của bà Võ Thị Ch số tiền 204.875.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) bao gồm số tiền vay là 166.875.000 (Một trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) trong đó có 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 16.875.000 đồng (Mười sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền lãi và số tiền hui là 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng).

Ông Trần Văn T và bà Võ Thị H thống nhất trả cho bà Võ Thị Ch số tiền là 204.875.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) bao gồm số tiền vay là 166.875.000 (Một trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) trong đó có 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 16.875.000 đồng (Mười sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền lãi và số tiền hui là 38.000.000 đồng (Ba mươi tám triệu đồng).

Bà Võ Thị Ch và ông Trần Văn T, bà Võ Thị H thống nhất thỏa thuận: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Võ Thị Ch cho đến khi thi hành án xong, nếu ông

Trần Văn T, bà Võ Thị H không trả số tiền nêu trên cho bà Võ Thị Ch thì hàng tháng ông Trần Văn T, bà Võ Thị H còn phải trả cho bà Võ Thị Ch số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2. Về cách thức thanh toán: Ngày **28/3/2021** trả 204.875.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

2.3. Về địa điểm giao nhận: Tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng.

2.4. Về án phí:

2.4.1. Bà Võ Thị Ch thống nhất nộp 2.560.937 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 12.960.000 đồng (Mười hai triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003739 ngày 03/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long P, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Võ Thị Ch được nhận lại 10.399.063 đồng (Mười triệu ba trăm chín mươi chín nghìn không trăm sáu mươi ba đồng).

2.4.2. Ông Trần Văn T và bà Võ Thị H thống nhất chịu 2.560.938 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn chín trăm ba mươi tám đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện Long P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THI THANH HOA